

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2018/HS-ST

Ngày : 20/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tấn Quang

Ông Nguyễn Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Trúc Quỳnh - Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Đặng Tố Trinh - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 86/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Thị T; sinh năm: 1955 tại Quảng Nam; nơi đăng ký thường trú: xã A, huyện B, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn L (chết) và bà: Lê Thị T, sinh năm 1934; chồng: (không rõ) và 02 người con: lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án: không; tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: cấm đi khỏi nơi trú. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1954, nơi cư trú: Phường E, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Bảo Đức, sinh năm 1971, nơi cư trú: phường G, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện theo Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 28/02/2017; Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 (Quyết định số 510/KH-UBND ngày 18/9/2017 thay thế); Thông báo số 411/TB-UBND ngày 19/12/2017; Lịch phân công số 40L/UBND ngày 28/12/2017 của Ủy ban nhân dân Phường E, quận D. Ngày 02/01/2018, Tổ quản lý trật tự đô thị thuộc Ủy ban nhân dân Phường E, quận D tiến hành kiểm tra trật tự lòng lề đường trên địa bàn Phường E, quận D với thành phần gồm:

- Ông Nguyễn Bảo Đ, công chức địa chính - xây dựng Phường E, quận D;
- Ông Bùi Văn T1, cộng tác viên trật tự đô thị Phường E, quận D;
- Ông Nguyễn Tiến N, công an Phường E, quận D;
- Ông Nguyễn Xuân H, bảo vệ dân phố Phường E, quận D;
- Ông Lê Huỳnh C, bảo vệ dân phố Phường E, quận D;
- Ông Đỗ Phú H, bảo vệ dân phố Phường E, quận D;

Khoảng hơn 10 giờ 00 ngày 02/01/2018, Tổ công tác phát hiện bà Trần Thị T vi phạm trật tự lòng lề đường, đang bán nước giải khát bằng xe đẩy tay tự chế tại khu vực lề đường trước cổng A2 chợ DD. Khi thấy Tổ công tác, bà T đẩy xe tự chế di chuyển đi nơi khác, ông Nguyễn Bảo Đ yêu cầu bà T dừng lại để Tổ công tác lập biên bản, bà T liền lớn tiếng phản đối, các thành viên trong tổ động viên, yêu cầu bà T chấp hành nhưng bà T không hợp tác, ông Đ yêu cầu lực lượng Bảo vệ dân phố thuộc Tổ công tác tạm giữ chiếc xe đẩy tay tự chế bán nước giải khát đưa về trụ sở Ủy ban nhân dân Phường E, quận D để xử lý. Bảo vệ dân phố là ông Nguyễn Xuân H đang đứng sát chiếc xe đẩy chuẩn bị cùng mọi người chuyển dời các chai nước giải khát trên xe xuống thì, bà T rót nước nóng từ trong bình thủy vào ca nhựa (có sẵn trên xe đẩy tay tự chế bán giải khát) rồi hắt nước nóng trong ca nhựa thẳng vào vùng mặt của ông H. Bà T tiếp tục di chuyển, ông Đ đi phía sau yêu cầu bà T về trụ sở giải quyết thì bất ngờ bị bà T cầm “lốc” nước yến bằng tay phải quay lại ném vào người ông Đ nhưng ông Đ dùng tay gạt đỡ được, chỉ bị trầy xước ngoài vùng da cổ tay. Tổ công tác tiến hành khống chế đưa bà T về trụ sở Công an Phường E, quận D xử lý. Ông H được đưa vào bệnh viện X với tình trạng thương tích: “Bỏng độ I, 18% vùng đầu mặt cổ, viêm kết giác mạc mắt”.

Quá trình điều tra, bà Trần Thị T khai nhận do nhất thời nóng giận nên đã có hành vi vi phạm như trên và cho biết bình thủy nước nóng được nấu sôi từ 21 giờ 30 phút ngày hôm trước mang theo vào sáng hôm sau để uống dần.

Ông Nguyễn Bảo Đ chỉ bị trầy xước da nhẹ, từ chối giám định thương tật và không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo T. Ông Nguyễn Xuân H đã từ chối đi giám định thương tật do vết thương của ông H hiện tại đã ổn. Nhận thấy bà T lớn tuổi, hoàn cảnh khó khăn nên ông H không yêu cầu bồi thường, đồng thời đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà Trần Thị T về hành vi “Cố ý gây thương tích”, cam kết không thắc mắc khiếu nại về sau. Tuy nhiên, ông Huệ xác định hành vi của bà T gây ra cho ông dẫn đến tình trạng “mắt của ông bị phỏng rát, đau nhức”, ông không thể tiếp tục thực hiện công vụ của mình, phải nhờ các đồng nghiệp đưa ông đến Bệnh viện quận X cấp cứu, ông đề nghị xử lý nghiêm đối với

bà T về hành vi: không hợp tác với Tổ công tác, bà T đã dùng nước nóng tạt người đang thi hành công vụ làm cho ông H không thể tiếp tục thi hành công vụ, để đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo Trần Thị T xác định đoạn video ghi lại hình ảnh của vụ việc “một người phụ nữ mặc áo khoác màu cam có hành vi hất chất lỏng vào một người mặc đồng phục Bảo vệ dân phố” là bản T mình.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bình thủy; 01 ca nhựa; 01 lốc nước yến là tang vật bị cáo Trần Thị T sử dụng chống đối người thi hành công vụ, gây thương tích cho ông Nguyễn Xuân H và ông Nguyễn Bảo Đ.

- 01 USB cùng dữ liệu hình ảnh ghi nhận hành vi phạm tội của Trần Thị T.

Tại bản cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 06 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Trần Thị T về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về vật chứng thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Trần Thị T, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu

chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thị T đã có hành vi chống đối, hắt nước nóng trong ca nhựa vào vùng mặt của ông Nguyễn Xuân H là bảo vệ dân phố đang làm nhiệm vụ kiểm tra trật tự lòng lề đường trên địa bàn Phường E, quận D, làm cho mắt ông H bị phỏng rát, đau nhức khiến ông H không thể tiếp tục thực hiện công vụ của mình, phải nhờ đồng nghiệp đưa đi bệnh viện cấp cứu, đã phạm vào tội “Chống người thi hành công vụ”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của cán bộ và cơ quan nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự quản lý hành chính, uy tín, lợi ích của Nhà nước, tổ chức, công dân, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi chống người thi hành công vụ bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng vì nóng giận nên bị cáo đã có hành vi chống đối với người thi hành công vụ, chứng tỏ bị cáo có thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm nhằm mục đích cải tạo, giáo dục, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, cha bị cáo là liệt sỹ, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, có nhân T tốt, nơi cư trú rõ ràng, bị cáo cũng đã cao tuổi, trong thời gian tại ngoại không vi phạm pháp luật, tại phiên tòa ông H và ông B xin có hình phạt nhẹ đối với bị cáo, nghĩ không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và cũng thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Về tang vật vụ án:

- 01 bình thủy, 01 ca nhựa, 01 lốc nước yến là tang vật bị cáo Trần Thị T sử dụng chống đối người thi hành công vụ. Hội đồng xét xử xét đây là những vật liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh ghi nhận hành vi phạm tội của Trần Thị T. Hội đồng xét xử xét thấy đây là chứng cứ của vụ án đang lưu giữ trong hồ sơ nên cần tiếp tục lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm i, s, x khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106, Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Thị T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt bị cáo: Trần Thị T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Tịch thu và tiêu hủy: 01 bình thủy, 01 ca nhựa, 01 lốc nước yến.

Lưu vào hồ sơ vụ án: 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh ghi nhận hành vi phạm tội của bị cáo.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 122/PNK ngày 25/7/2018 của Công an quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh.

Đã giải thích chế định án treo.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Ngô Đức Thụ